

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 142 /2018/HNGĐ-ST
Ngày: 15-8- 2018.
V/v tranh chấp “ ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Ngọc Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Văn Được;
2. Bà Hoàng Thị Thiện Lai.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Diễm Thúy, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Không tham gia.

Ngày 15 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 270/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2018 về tranh chấp “ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2018/QĐXX-ST ngày 02 tháng 7 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 164/2018/QĐST – HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị P – Sinh năm 1977 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp N, xã N, huyện C, tỉnh An Giang.

Chỗ ở hiện nay: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh An Giang.

2. Bị đơn: anh Dương Văn P1 – Sinh năm 1970 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp N, xã N, huyện C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị P trình bày: Chị và anh Dương Văn P1 tìm hiểu được cha mẹ đồng ý tổ chức lễ cưới vào năm 1995 nhưng không đăng ký kết hôn. Quá trình chung thường hay

phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do anh P1 ăn chơi, cờ bạc, không lo làm ăn, chị và anh P1 không còn chung sống khoảng 2 năm nay, tình cảm không còn chị yêu cầu ly hôn với anh P1

Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Dương Hữu T - sinh ngày 23.5.1996 và Dương Tấn M – sinh ngày 23.02.1999 đã thành niên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về quan hệ tài sản chung: Không có.

Về quan hệ nợ chung: Không có.

Tòa án đã thông báo thụ lý và triệu tập hợp lệ anh Dương Văn P1 đến Tòa án để tham gia phiên hòa giải nhưng anh vắng mặt và cũng không gợi ý kiến cho Tòa án xem xét. Do đó Tòa án không tiến hành hòa giải được vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị P xin ly hôn với anh Dương Văn P1, anh P1 có nơi cư trú tại ấp N, xã N, huyện C, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, 35 và 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Anh Dương Văn P1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh P1.

[3] Về nội dung: Chị Nguyễn Thị P xin ly hôn với anh Dương Văn P1, Hội đồng xét xử xét thấy chị P và anh P1 hai người chung sống với nhau từ năm 1995 đến nay nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật cho nên quan hệ hôn nhân giữa hai người không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng, khi có yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn thì Tòa án không công nhận anh chị là vợ chồng là phù hợp với Điều 14, Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về quan hệ con chung vợ chồng có 02 con chung tên Dương Hữu T, sinh ngày 23.5.1996 và Dương Tấn M, sinh ngày 23.02.1999 đã thành niên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về tài sản chung: chị P trình bày không có.

[6] Về nợ chung: chị P trình bày không có.

[7] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 144, 147, 227 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Điều 14, 53 Luật Hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị P đối với anh Dương Văn P1.

- Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận chị Nguyễn Thị P và anh Dương Văn P1 là vợ chồng.

- Về con chung: Dương Hữu T, sinh ngày 23.5.1996 và Dương Tấn M, sinh ngày 23.02.1999 đã thành niên.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Ghi nhận chị P xác định không có nợ chung, nhưng sau khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có người khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của anh chị trong thời kỳ sống chung thì chị P và anh P1 vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

Án phí hôn nhân sơ thẩm: 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Nguyễn Thị P phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà chị đã nộp theo biên lai số 0019508 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cấp ngày 11 tháng 4 năm 2018. Chị P đã nộp đủ.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Các đương sự;
- UBND xã A;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Ngọc Trang

